

Bản án số: 05 /2023/HS-ST

Ngày: 21/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

Hội thẩm nhân dân: Ông: Bùi Hữu Thành; Bà: Nguyễn Thị Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà: Đỗ Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Trần Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với:

Bị cáo: **Trương Q**, sinh ngày 12/12/1968. Tại: H, Th.

Nơi cư trú: tổ 7, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương D, sinh năm 1945 (Đã chết); con bà: Ngô M, sinh năm 1945; vợ: Phạm L, sinh năm 1973; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: không; tiền sự: không. Tạm giữ, tạm giam: không. Nhân thân: không.

Bị cáo đang được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Quách Th, sinh năm 1943. (Trú tại: thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình) (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Quách A, sinh năm 1985. Trú tại: thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH ô tô buýt H. Địa chỉ: số 39 Tr, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng T - Giám đốc. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh: Nguyễn H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Trú tại: thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Đỗ Th, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Trú tại: thôn Đ, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Đinh H, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 14, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Người chứng kiến:

- Anh Quách H, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Trú tại: thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Q là người có giấy phép lái xe ô tô hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 26/12/2018. Từ ngày 01/01/2019, Trương Q ký Hợp đồng lao động là lái xe buýt cho Công ty TNHH ô tô buýt H tuyến từ thành phố H theo Quốc lộ 21A đi thành phố Ph, tỉnh Hà Nam.

Sáng ngày 4/9/2022, Q điều khiển xe ô tô buýt số 02 có BKS 28B-003.79 xuất phát từ thành phố H theo QL 21A đi thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đến Km 83+600m, thuộc địa phận thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, không có biển hạn chế tốc độ, do không chú ý quan sát nên bị cáo không phát hiện xe đạp điện màu trắng đỏ không biển kiểm soát do ông Quách Th điều khiển phía trước cùng chiều đang chuyển hướng từ phải sang trái đường theo hướng Ph đi Ch. Khi bị cáo phát hiện xe phía trước chuyển hướng đã đánh lái sang trái do khoảng cách hai xe quá gần nên phần đầu bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm vào đuôi xe đạp điện làm xe đạp điện và ông Th bị hất văng về phía trước, hậu quả ông Th bị thương nặng. Sau khi đâm va vào xe đạp điện, bị cáo đạp phanh, dừng xe và cùng mọi người đưa ông Th đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L. Cơ quan công an huyện L đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với bị cáo và ông Quách Th kết quả kiểm tra là: 0.000 mg/lít khí thở. Đến ngày 8/9/2022, do thương tích quá nặng ông Th đã tử vong.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L phối hợp với Đội cảnh sát giao thông-trật tự Công an huyện L và Công an xã Ph, huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

- Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại km 83+600m đường Quốc lộ 21A thuộc địa phận thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khi Cơ quan điều tra đến xác định hiện trường không còn nguyên vẹn, là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải nhựa bằng phẳng. Lấy mép đường bên trái hướng K đi L làm cơ sở xác định hướng hiện trường khám nghiệm. Mặt đường rộng 6,50m được chia thành hai phần đường bằng vạch sơn đứt quãng, phần đường bên phải rộng 3,36m. Vị trí (A) được xác định là điểm va chạm giữa xe ô tô và xe đạp điện, thuộc phần đường bên trái hướng K đi L, đo từ điểm (A) đến mép đường bên trái hướng K đi Ch là 2,83m. Thời tiết khi xảy ra vụ tai nạn: Trời nắng, đủ điều kiện ánh sáng không bị hạn chế tầm nhìn.

- Khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe ô tô BKS 28B-00379 phát hiện cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên phải người điều khiển bị vỡ phần gương bên trong vỏ đèn diện 30x15cm; Viên phía dưới đèn chiếu sáng, đèn xi nhan bên phải người điều khiển bị vỡ diện 30x7cm; ba đờ xóc phía trước dưới đèn pha bên phải người điều khiển bị nứt vỡ diện 26x6cm.

Xe đạp điện màu trắng đỏ không có BKS phát hiện bàn đạp bên phải có vết tỳ mài diện 8x4cm; Mặt yên xe bên phải của người điều khiển có vết tỳ mài diện 10x8cm; Khung đỡ yên xe có vết tỳ mài diện 3x1,5cm và phía sau có khung có bám dính dị vật màu xanh đỏ diện 15x3cm; Tựa lưng phía sau xe bị cong gập chiều hướng từ sau về

trước có vết tỳ mài diện 11x4cm; Chấn bầm phía sau của xe bị cong gập chiều hướng từ trước về sau.

- Khám nghiệm tử thi ông Quách Th xác định: Nạn nhân có giới tính nam, cao 1,62m. Tại bản kết luận giám định pháp y số 117/TT-CAT-PC09 ngày 13/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H xác định: nạn nhân bị chấn thương vùng đầu, mặt, bả vai, mồm cụt, mũi, tay, chân do tác động va đập với vật tày rần gây nên các tổn thương: vỡ xương hộp sọ và nhiều vết xây sát, bầm tím, trợt da, sưng nề trên cơ thể. Kết luận: “Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TRACOMECO, màu vàng đỏ, BKS 28B-00379; đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông;

- 01 (một) xe đạp điện màu trắng đỏ không có BKS, đã bị hư hỏng;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Trương Q, sinh năm 1968. HKTT: P. Đ, TP. H, tỉnh Hòa Bình;

- 01 (một) đăng ký xe ô tô BKS 28B-00379 mang tên CTY TNHH ô tô buýt H, ĐC: 39 T/Q/C, tổ 1, T, TP. H, Hòa Bình;

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS 28B-00379, mang tên: CTY TNHH ô tô buýt H, ĐC: 39 T/Q/C, tổ 1, T, TP. H, Hòa Bình;

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 28B-00379;

Tại bản kết luận giám định số 6319/KL-KTHS ngày 29/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an xác định tình trạng kỹ thuật của xe ô tô nhãn hiệu TRACOMECO, BKS 28B-00379 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn: Hệ thống phanh, hệ thống lái và đèn ô tô đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Đối với xe ô tô BKS 28B-00379, nhãn hiệu TRACOMECO, màu vàng đỏ của Công ty ô tô buýt H có đầy đủ các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô nói trên. Ngày 28/12/2022 đại diện Công ty TNHH ô tô buýt H có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Cơ quan điều tra (CQĐT) Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe ô tô cùng các giấy tờ xe có liên quan cho Công ty TNHH ô tô buýt H.

Đối với xe đạp điện, màu trắng đỏ không có BKS thuộc quyền sở hữu của ông Quách Th, bị hư hỏng nhẹ nên đại diện bị hại có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc trả lại xe đạp điện không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án CQĐT Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe đạp điện cho gia đình người bị hại.

Sau khi gây tai nạn cho ông Quách Th, Công ty TNHH ô tô buýt H và bị cáo Q đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSLT ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện L truy tố Trương Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đó là không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã đâm vào phần đuôi xe đạp điện do ông Quách Th điều khiển đang chuyển hướng sang đường hậu quả ông Th bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 8/9/2022 thì tử vong. Sau khi gây tai nạn cho ông Th Công ty TNHH ô tô buýt H cùng bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông Th tổng số tiền là 100.000.000 đồng.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại có ý kiến: Sau khi gây tai nạn cho ông Th, Công ty TNHH ô tô buýt H và bị cáo Q đã bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đồng cho gia đình, gia đình đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Đại diện Công ty TNHH ô tô buýt H có ý kiến: Công ty TNHH ô tô buýt H và bị cáo Q đã bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Tại đơn xin xét xử vắng mặt Đại diện Công ty không yêu cầu bị cáo Q bồi hoàn số tiền Công ty đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Trương Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trương Q từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không yêu cầu bồi thường, bồi hoàn về dân sự, nên không đề nghị giải quyết.

+ Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Trương Q, sinh năm 1968, HKTT: P. Đ, TP H, tỉnh Hòa Bình cho bị cáo Trương Q.

+ Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị HĐXX tuyên theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa; Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan CSĐT - Công an huyện L, Điều tra viên, VKSND huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung của vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 8 giờ 45 phút, ngày 4/9/2022, tại Km 83+600m đường Quốc lộ 21A, thuộc địa phận thôn G, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Trương Q điều khiển xe ô tô buýt BKS 28B-003.79 không đi đúng phần đường, không

chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước đã đâm vào phần đuôi xe đạp điện do ông Quách Th điều khiển đang chuyển hướng sang đường hậu quả ông Th bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 8/9/2022 thì tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Q đã vi phạm khoản 23 điều 8; khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*.

Khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”*

Khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình ...”*

[3] Về tội danh và hình phạt:

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 BLHS.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội.

Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, hậu quả gây tai nạn dẫn đến ông Th tử vong.

Nên thấy cần xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình cần căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; ngoài lần thực hiện hành vi phạm này luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. HĐXX thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là lái xe, thu nhập không cao, bị cáo phải nuôi mẹ già, 02 con đang ăn học và vợ đang điều trị bệnh ung thư nếu cấm hành

nghề thì gia đình bị cáo lâm vào hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra sau khi gây tai nạn cho ông Th, Công ty TNHH ô tô buýt H và bị cáo Q đã bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không yêu cầu bồi thường, bồi hoàn về dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

Do không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Trương Q, sinh năm 1968. HKTT: P. Đ, TP. H, tỉnh Hòa Bình cho bị cáo Trương Q.

[9] Về các nội dung khác:

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ xe cho Công ty TNHH ô tô buýt H và gia đình bị hại. Xét thấy việc trả lại xe và giấy tờ xe không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trương Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại điều 331 BLTTHS.

Vi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trương Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Q cho UBND phường Đ, thành phố H, tỉnh Hoà Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của bộ luật này.

2. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Trương Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Trương Q, sinh năm 1968. HKTT: P. Đ, TP. H, tỉnh Hòa Bình cho bị cáo Trương Q. *(Theo biên bản giao tài liệu chứng cứ ngày 15/2/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền kháng cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- UBND xã Ph, L, Hòa Bình ;
-;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Vũ Hải Dương